

GIÁM SÁT AN TOÀN VĨ MÔ KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VÀ KHUYẾN NGHỊ CHO VIỆT NAM

Ngày nhận: 14/02/2014
Ngày nhận lại: 28/02/2014
Ngày duyệt đăng: 10/3/2014
Mã số: 03-14-NCTĐ-17

Tô Ngọc Hưng ()*

Tóm tắt: Bài viết phân tích kinh nghiệm giám sát an toàn vĩ mô (GSATVM) của các nước châu Âu và những khuyến nghị của Basel III: việc thiếu GSATVM là nguyên nhân quan trọng dẫn đến những cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu giai đoạn 2007-2008 các nước cần gia tăng các quy định chặt chẽ với các tập đoàn tài chính, giảm thiểu rủi ro hệ thống từ sự liên thông của các thị trường, xử lý rủi ro hệ thống bằng các mô hình rủi ro và kiểm tra sức chịu đựng. Từ đó đã chỉ ra các khuyến nghị liên quan đến cơ cấu tổ chức, cơ chế phối hợp của mạng lưới của hệ thống giám sát tài chính, xây dựng mô hình cảnh báo sớm và áp dụng Basel III nhằm củng cố, duy trì một hệ thống tài chính ổn định, lành mạnh và phát triển bền vững.

Từ khóa: Giám sát an toàn vĩ mô, Hiệp ước Basel III, kinh tế thực.

Đặt vấn đề

Cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu giai đoạn 2007-2008 đã cho thấy những bất cập trong giám sát tài chính, đặc biệt ở cấp độ GSATVM - liên quan đến toàn bộ hệ thống tài chính. Hệ thống điều tiết, giám sát giai đoạn 2007-2008 tại nhiều quốc gia đã không thể phát hiện và xử lý khủng hoảng. Đồng thời, cuộc khủng hoảng cũng chỉ ra sự yếu kém trong việc chia sẻ thông tin và phối hợp công tác giữa các cơ quan giám sát cấp độ quốc gia. Trên cơ sở những kinh nghiệm rút ra từ vấn đề GSATVM trong khủng hoảng, nghiên cứu đã hệ thống hóa những bài học từ cách ứng phó của cộng đồng châu Âu cũng như những khuyến nghị của Hiệp ước Basel III về tăng cường hoạt động GSATVM, từ đó rút ra những khuyến nghị phù hợp cho Việt Nam.

Giám sát an toàn vĩ mô và kinh nghiệm quốc tế về giám sát an toàn vĩ mô

Giám sát an toàn vĩ mô

Xét về lý luận, GSATVM có sự khác biệt lớn về mục tiêu, đối tượng, đặc tính rủi ro và cách

tiếp cận so với giám sát an toàn vi mô. Việc quản lý, giám sát chặt chẽ từng định chế tài chính, bảo đảm cho chúng phát triển an toàn, lành mạnh, tránh được nguy cơ đổ vỡ, sẽ là điều kiện cần và đủ để duy trì được một hệ thống tài chính lành mạnh, ổn định, tránh được nguy cơ xảy ra khủng hoảng tài chính. Tuy nhiên, việc “cộng số học” đơn thuần (giám sát từng định chế tài chính một cách riêng lẻ, độc lập, sau đó tổng hợp lại thành toàn hệ thống) đã bỏ qua các mối quan hệ tương tác giữa các khu vực, bộ phận quan trọng hay nhóm các định chế tài chính chủ chốt trong một thị trường tài chính với nhau và giữa chúng với nền kinh tế thực. Thực tế, việc bỏ qua các rủi ro tiềm ẩn giữa các định chế tài chính trước những bất ổn kinh tế vĩ mô có thể khiến cho cơ quan giám sát có những nhận định sai lầm về mức độ an toàn hệ thống. Tương tự, việc bỏ qua các ảnh hưởng tương tác có thể dẫn đến những chính sách ứng phó sai lầm.

Theo Trịnh Quang Anh (2009), GSATVM tập trung vào góc độ toàn hệ thống tài chính đặt trong tương quan tổng thể kinh tế vĩ mô, hướng tới mục tiêu hạn chế hoặc ngăn chặn nguy cơ xảy ra khủng hoảng tài chính làm sụt giảm